

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	497.73	↓ -1.73	-0.35%
KLGD (triệu ck)	28.27	↑ 0.17	0.60%
GTGD (tỷ đồng)	843.84	↑ 278.18	49.18%
Tổng cung (triệu ck)	119.27	↑ 65.63	122.38%
Tổng cầu (triệu ck)	122.21	↑ 58.17	90.83%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.59	↑ 1.62	165.46%
KL bán (triệu ck)	2.41	↑ 0.47	24.22%
Giá trị mua (tỷ đồng)	106.85	↑ 66.06	161.92%
Giá trị bán (tỷ đồng)	103.08	↑ 45.76	79.83%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.22	↓ -0.22	-0.36%
KLGD (triệu ck)	15.89	↓ -1.34	-7.79%
GTGD (tỷ đồng)	123.78	↓ -374.64	-75.17%
Tổng cung (triệu ck)	34.36	↓ -3.73	-9.80%
Tổng cầu (triệu ck)	28.79	↓ -6.03	-17.31%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.13	↓ -0.13	-49.53%
KL bán (triệu ck)	1.06	↓ -1.56	-59.61%
Giá trị mua (tỷ đồng)	1.25	↓ -2.69	-68.26%
Giá trị bán (tỷ đồng)	11.05	↓ -11.55	-51.12%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	791.64	↓ -7.6	-0.96
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1157.01	↓ -12.99	-1.12
PVN ALLSHARE	1196.6	↓ -13.04	-1.09
PVN ALLSHARE HNX	644.83	↓ -8.29	-1.29
PVN ALLSHARE HSX	1247.4	↓ -13.81	-1.11
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1173.91	↑ 8.7	0.74
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1517.01	↓ -13.7	-0.9
PVN Tài Chính	509.62	↓ -14.72	-2.89
PVN Công Nghiệp	406.15	↓ -6.51	-1.6
PVN Dầu Khí	1095.35	↓ -13.02	-1.19
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	705.64	↓ -20.24	-2.87

So sánh các chỉ số chính

	Đồng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	497.73	↓ -0.35%	↓ -0.58%	↑ 42.21%
VN30-Index	548.97	↓ -0.20%	↓ -0.60%	↑ 42.49%
PVNAllshare HSX	1247.40	→ 0.00%	↓ -0.71%	↑ 142.27%
HNX-Index	61.22	↓ -0.08%	↓ -0.78%	↑ 7.80%
HNX30-Index	112.36	↓ -0.97%	↓ -1.60%	↑ 12.36%
PVNAllshare HNX	644.83	→ 0.00%	↑ 0.34%	↑ 18.69%
PVNAllshare	1196.60	↓ 0.00%	↓ -0.57%	↑ 132.25%
PVN 10	791.64	→ 0.00%	↓ -0.40%	↑ 20.18%

Nhận định thị trường:

Thị trường có sự dao động khá mạnh mẽ trong phiên ngày hôm nay. Biên độ dao động của chỉ số VN-index có lúc tăng tới hơn 0,6% và “mấp mô” quanh ngưỡng tâm lý 500 điểm. Điểm đáng lưu ý là xu hướng ngắn hạn của chỉ số thị trường có phần xấu đi khi thanh khoản không thể tăng theo các đợt tăng trong phiên của thị trường, ngược lại, áp lực bán ra tăng mạnh trong đợt khớp lệnh cuối phiên và khiến VN-index giảm 0,3% với thanh khoản tăng tương đối mạnh so với những phiên trước đó. Độ rộng thu hẹp nhanh chóng, số mã giảm đã tăng gần gấp đôi số mã tăng giá với thanh khoản tập trung trên các cổ phiếu giảm.

Tình trạng trên HNX-Index cũng không tích cực hơn VN-index: chỉ số HNX-Index giảm 0,4% về cuối phiên, thanh khoản duy trì mức thấp cận kiệt và số mã tăng giá bằng 40% số mã giảm giá.

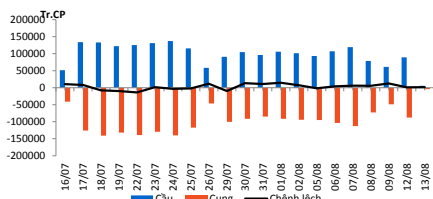
Trong giai đoạn này, ngoài một số ít các cổ phiếu đang sắp đến ngày chốt quyền trả cổ tức thì nhìn chung thị trường không xuất hiện thông tin tích cực nào mang tính chất hỗ trợ tâm lý thị trường. Về mặt kỹ thuật, khu vực 500 – 510 điểm là khoảng kháng cự ngắn hạn mang nặng tính tâm lý (ngưỡng 500 điểm) mà trong điều kiện VN-Index tiến tới khu vực này nhiều lần, nếu không thể vượt qua được thì rủi ro giảm ngược trở lại sẽ có xu hướng gia tăng cao hơn. Trên thực tế, chúng tôi bắt đầu thấy có sự phá vỡ của các tín hiệu tích cực trước đây trong phiên ngày hôm nay: bao gồm tín hiệu từ phân kỳ của các công cụ dao động như MFI, RSI, tín hiệu test nhiều lần nhưng không thể vượt qua ngưỡng 500 điểm, tín hiệu từ thanh khoản tăng mạnh vào cuối phiên hôm nay kèm theo sự giảm mạnh trở lại của VN-index. Trên HNX-index, tín hiệu break xu thế giảm từ RSI cũng đã bị phá vỡ.

Xét trong biến động ngắn hạn, VN-index có nhiều khả năng sẽ dao động giảm dần tiếp cận lại vùng hỗ trợ 490 điểm trong ngắn hạn. HNX-Index theo xu hướng hiện hữu có thể giảm nhẹ về khu vực 60 – 61 điểm. ĐỘ rộng của thị trường giảm và sức mua yếu dần. Chúng tôi nhận thấy trong sự phân hóa của thị trường, khoảng điều chỉnh retest của các cổ phiếu tích cực có dấu hiệu mở rộng về mặt thời gian, trong khi đó các cổ phiếu pennies có yếu tố cơ bản không tích cực đang có hiện tượng quay trở lại sóng giảm chính. Do đó, chúng tôi cho rằng nhà đầu tư nên nhanh chóng giảm tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục về mức độ an toàn (dưới mức 20% tài khoản) và nên ưu tiên giữ tiền mặt chờ đợi các tín hiệu mới từ thị trường.

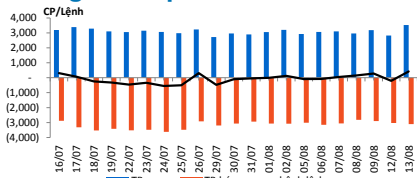
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

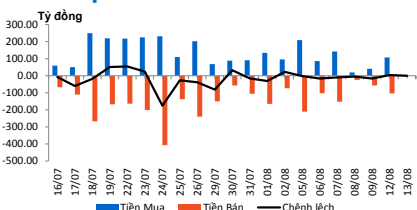
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



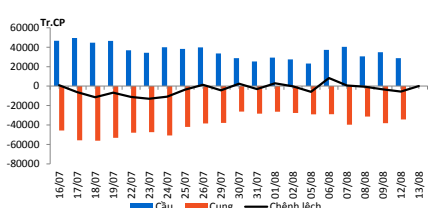
Mở cửa đầu phiên hôm nay, thị trường vẫn trong trạng thái dè dặt, thanh khoản không có dấu hiệu cải thiện do cung cầu chưa tìm thấy điểm giao nhau. VN-Index xanh nhẹ 0.12 điểm tức tăng 0.01% tạm thời giao dịch ở 499.51 điểm. Sắc xanh của VN-Index được duy trì nhờ vào một vài mã vốn hóa lớn như VNM, GAS, VIC, BVH tăng điểm. Trong khi đó, toàn thị trường có đến 44 mã giảm giá, 60 mã tham chiếu và chỉ 34 mã tăng nhẹ. Thanh khoản toàn sàn sau 30 phút giao dịch đạt 2.88 triệu đơn vị, ứng với 26.34 tỷ đồng. Trong đó riêng giao dịch của KMR đã gần 1 triệu đơn vị, chiếm 1/3 khối lượng giao dịch toàn sàn, song giá giảm cận sàn xuống 2,800 đồng.

Chốt phiên sáng nay, VN-Index tăng 2.37 điểm (0.47%) tạm dừng giao dịch tại 501.83 điểm. Thanh khoản có cải thiện hơn một chút so với phiên liền trước những vẫn ở mức rất thấp với 17.58 triệu đơn vị, ứng với 322.58 tỷ đồng.

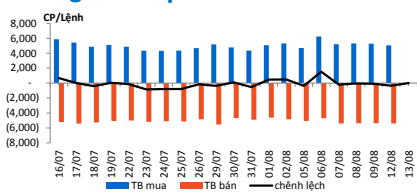
Trong phiên chiều nay, người cầm cổ có dấu hiệu mất kiên nhẫn và bắt đầu xả hàng, song lực cầu bắt đáy yếu khiến cho thanh khoản toàn sàn chỉ đạt 36.51 triệu đơn vị, ứng với giá trị 648.57 tỷ đồng. FLC nâng khối lượng khớp lệnh lên 3.3 triệu đơn vị, KMR (1.47 triệu), đáng chú ý ITA và KBC cùng có lần lượt 1.8 triệu đơn vị và 1 triệu đơn vị chuyển nhượng giá sàn. Ngoài ra, OGC, PVT, HQC cũng khớp lệnh khoảng 1 triệu đơn vị, song giá đều dưới tham chiếu. Số lượng mã giảm giá trên sàn đã gấp đôi mã tăng giá với tỷ lệ 134/72.

Diễn biến sàn Hà Nội

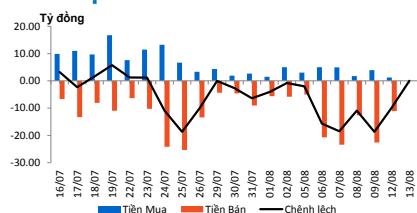
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến trên HNX cũng không khá hơn bao nhiêu khi HNX-Index mở cửa giảm thêm 0.04 điểm (0.07%) xuống 61.4 điểm.

Toàn sàn chỉ có 18 mã tăng, 21 mã giảm và số mã tham chiếu lên đến 347. Giao dịch chậm rãi, dư mua dư bán ẻo ượt và chưa tìm được điểm giao nhau. Trong đó, nổi bật PVX có lệnh đặt bán lên đến triệu đơn vị ở mức giá xanh, còn cầu thì chỉ ở tham chiếu hay giá đỏ.

Trên HNX, sự khởi sắc cũng đến với SHB, ITQ, SD5, VCG; cùng với nhiều mã chủ chốt khác tham chiếu ACB, SCR, DCS, VND, PVX... Tuy toàn sàn chỉ có 53 mã tăng giá và 64 mã giảm nhưng HNX-Index vẫn xanh nhẹ lên 61.52 điểm, cộng thêm 0.08 điểm ứng với tăng 0.13 điểm.

Giao dịch trên HNX cũng không có gì nổi bật, mã có thanh khoản lớn nhất là PVX với hơn 1 triệu đơn vị. Tạm dừng giao dịch, toàn sàn có 7.68 triệu đơn vị chuyển nhượng, ứng với 67.97 tỷ đồng.

HNX-Index chốt phiên giảm 0.22 điểm, tức 0.36% dừng giao dịch ở 61.22 điểm. Tổng khối lượng giao dịch đạt 16.21 triệu đơn vị, trị giá 142.86 tỷ đồng.

Cho đến kết thúc phiên, PVX vẫn là mã thanh khoản tốt nhất sàn khi nâng khối lượng khớp lệnh lên 2.2 triệu đơn vị, KLS có gần 2 triệu đơn vị chuyển nhượng. Bên cạnh đó, FIT, SHB là 2 mã tiếp theo có lượng giao dịch đạt triệu đơn vị.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	N/A
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Điều chỉnh
Tín hiệu mua/bán	Bán

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	510	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	490	**
Hỗ trợ 2	470	***
Hỗ trợ 3	440	****

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Dao động
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

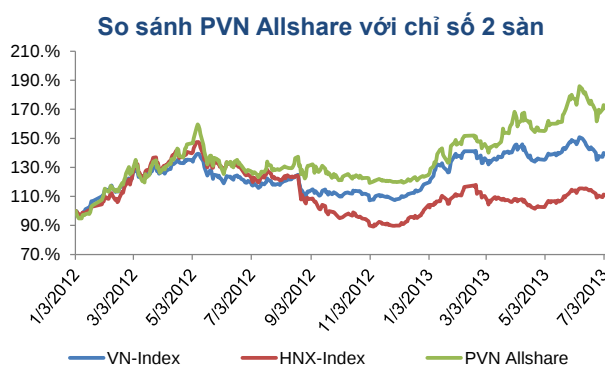
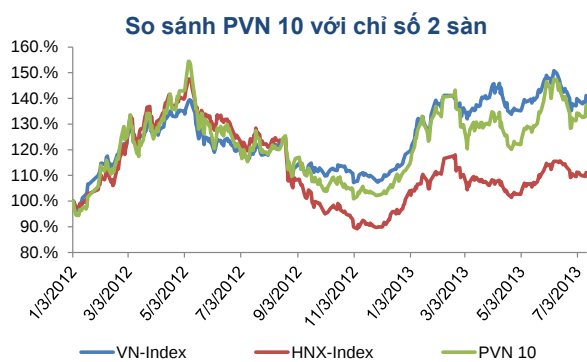
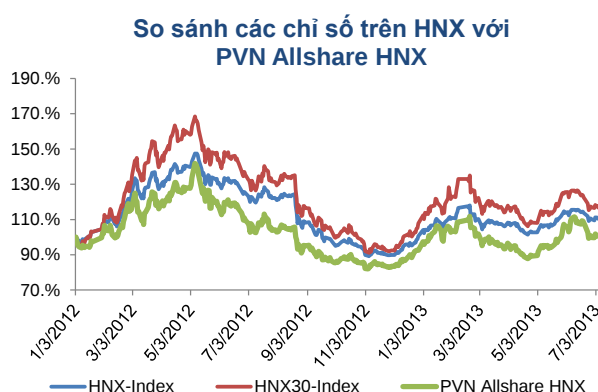
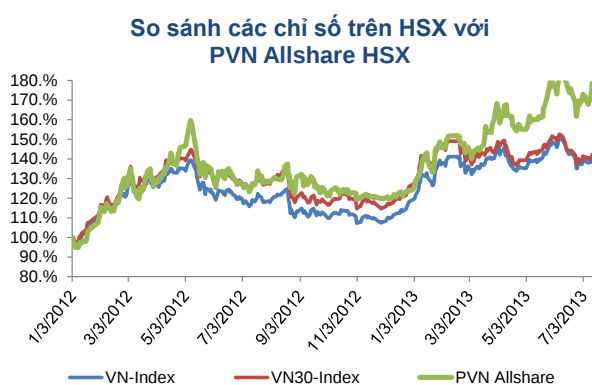
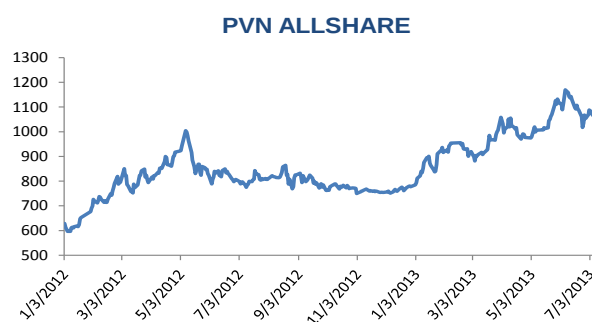
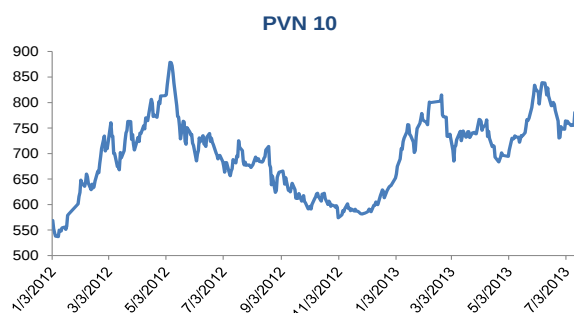
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	66	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60	**
Hỗ trợ 2		
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 8 mã cổ phiếu đứng giá, 14 mã giảm giá và 6 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,51% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 8,168 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 13/08:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	6,100.0	-	0.00	0.54	16.49	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,500.0	2,000	2.94	0.33	30.91	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,000.0	23,900	5.26	0.11	0.19	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	19,700.0	675,300	-2.48	1.66	1.34	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	8,700.0	800	0.00	0.81	5.51	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	1,800.0	100	5.88	0.16	0.94	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	5,900.0	56,245	-3.28	0.60	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	14,600.0	244,512	-1.35	0.88	2.21	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,100.0	25,548	0.00	1.07	2.79	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,100.0	50,275	1.25	0.51	5.76	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,800.0	8,415	-1.25	0.69	8.08	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,700.0	-	0.00	0.36	1.74	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	15,600.0	536,850	-1.27	1.33	4.22	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	3,900.0	2,227,680	-2.50	0.18	1.50	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	68,000.0	682,210	-1.45	5.57	22.12	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	40,800.0	672,570	0.74	2.42	6.54	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	34,000.0	19,230	-0.58	1.57	4.16	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	8,200.0	23,260	-2.38	0.72	6.13	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	21,100.0	332,130	-1.40	1.22	5.27	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	27,800.0	93,830	-3.14	1.40	4.05	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,000.0	78,290	-4.76	0.20	1.63	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	57,500.0	438,540	1.77	1.91	11.10	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	6,200.0	655,440	-4.62	0.57	8.23	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,800.0	1,125,910	-1.69	0.60	53.64	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,300.0	38,040	0.00	0.32	2.20	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,000.0	41,760	0.00	0.09	0.52	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,000.0	76,130	0.00	0.76	3.00	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	2,900.0	40,030	0.00	0.27	1.91	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,500.0	2,100	-8.16	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	4,700.0	-	-2.08	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	7,100.0	2,400	2.90	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	2,800.0	900	0.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	5,400.0	100	-18.18	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
GAS	65,500	67,500	3.05	50,664,240
VNM	146,000	145,000	-0.68	71,195,200
PVD	51,500	53,000	2.91	39,122,970
FPT	45,200	46,300	2.43	48,631,282
DPM	40,900	40,900	0.00	33,285,380

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SSC	38,000	40,600	2,600	6.84
RIC	5,900	6,300	400	6.78
LIX	28,100	30,000	1,900	6.76
SPM	23,900	25,500	1,600	6.69
DRH	1,500	1,600	100	6.67

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
COM	24,600	22,900	-1,700	-6.91
HAR	11,200	10,500	-700	-6.25
HSI	5,000	4,700	-300	-6.00
HAS	5,200	4,900	-300	-5.77
GIL	29,700	28,000	-1,700	-5.72

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	27,750	VNM	27,750
DHG	9,004	DHG	9,244
VIC	6,725	DPM	7,250
DPM	3,767	VIC	7,154
HPG	3,735	HPG	5,251

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	4,500	4,100	-8.89	27,984
PGS	19,700	20,000	1.52	26,906
FIT	12,700	13,900	9.45	12,442
SHB	6,500	6,400	-1.54	11,196
PVS	16,000	16,100	0.63	10,075

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HAT	23,000	25,300	2,300	10.00
SAF	40,000	44,000	4,000	10.00
ITQ	10,100	11,100	1,000	9.90
TAG	47,800	52,500	4,700	9.83
HBE	4,100	4,500	400	9.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
NVC	700	500	-200	-28.57
HLC	9,500	7,900	-1,600	-16.84
HHL	700	600	-100	-14.29
HPB	13,000	11,700	-1,300	-10.00
HCC	12,100	10,900	-1,200	-9.92

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DBC	205	KLS	1,879
BCC	135	AAA	1,658
DAD	90	BVS	968
EFI	61	DBC	438
ECI	58	HUT	414

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339